

Số: 27/2022/QĐCNTTLH

Tam Điệp, ngày 25 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA
HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của anh Mai Văn H và chị Nguyễn Thị H;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 8 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn, giải quyết việc nuôi con khi ly hôn của anh Mai Văn H;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 11 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- **Người khởi kiện:** anh Mai Văn H, sinh năm 1998.

Địa chỉ: số nhà 40, tổ 10, phường T, thành phố T, tỉnh N.

- **Người bị kiện:** chị Nguyễn Thị H, sinh năm 2000.

Địa chỉ: số nhà 40, tổ 10, phường T, thành phố T, tỉnh N.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Toà án và các tài liệu do Toà án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 09 tháng 11 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 09 tháng 11 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Mai Văn H và chị Nguyễn Thị H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Mai Khánh H, sinh ngày 07/10/2019.

Về cấp dưỡng nuôi con: anh Mai Văn H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Mai Khánh H, sinh ngày 07/10/2019 mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 01/2023 cho đến khi cháu Mai Khánh H đủ 18 tuổi.

Quyền và nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung: anh Mai Văn H và chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác:

+ Về con riêng: anh Mai Văn H và chị Nguyễn Thị H không yêu cầu giải quyết.

+ Về tài sản riêng, nợ chung, nợ riêng: anh Mai Văn H và chị Nguyễn Thị H không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP. Tam Điệp;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- UBND phường Tân Bình, thành phố Tam Điệp;
- Lưu: VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đinh Xuân Tường

